

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2019/DS-ST

Ngày: 27/11/2019

*V/v: Tranh chấp Hợp đồng  
tín dụng*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Đình Hùng**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đức Thắng**

**Ông Nguyễn Văn Khanh**

**- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hương** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, TP.Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: **59/2019/TLST-DS** ngày 02/5/2019 về việc: ***Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2019/QĐST-DS ngày 24/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2019/QĐST-DS ngày 11/11/2019 giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A**

Địa chỉ: Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chủ tịch HĐQT

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc T- Cán bộ xử lý nợ  
(Có mặt tại phiên tòa)

**\* Bị đơn: Bà Trần Thị H và ông Vũ Đình T**

Cùng địa chỉ: Ngô Gia Tự, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội  
(Vắng mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn trình bày:**

Ông Vũ Đình T và bà Trần Thị H vay vốn tại Ngân hàng A theo hợp đồng tín dụng số 1915228 ngày 07/10/2014 cùng Khế ước nhận nợ, văn bản tín dụng

kèm theo. Số tiền vay là 1.470.000.000 đồng, thời hạn vay: 48 tháng; lãi suất và kỳ điều chỉnh: 5,5%/năm, biên độ 4%/năm. Mục đích vay: sắm nội thất gia đình. Tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên là 01 xe ô tô, nhãn hiệu BMW, số máy 12177344N55B30A, số khung WBASN21000C190799, BKS: 30A-337.33 và được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông T và bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Tạm tính đến ngày xét xử (27/11/2019), số tiền nợ là:

+ Nợ gốc là 980.000.000.000 đồng

+ Nợ lãi là 665.703.772 đồng

Nay, Ngân hàng yêu cầu:

1. Buộc T, bà H phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh theo hợp đồng, tính đến ngày xét xử là:

+ Nợ gốc là: 980.000.000.000 đồng

+ Nợ lãi trong hạn là: 17.926.880 đồng

+ Nợ lãi quá hạn là: 647.776.892 đồng

Tổng cộng: 1.645.703.772 đồng

2. Tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày ông T, bà H thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng A.

3. Ngân hàng có quyền tự mình hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là 01 xe ô tô, nhãn hiệu BMW, số máy 12177344N\*\*B30A, số khung WBASN21000C190\*\*\*, BKS: 30A-337.\*\*; các tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông T và bà H trong trường hợp kê biên, phát mại tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ

Tại phiên tòa hôm nay, Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

**\* Bị đơn- là bà Trần Thị H và ông Vũ Đình T:** Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập, thông báo bà H, ông T đến Tòa án làm việc nhưng hai ông bà không đến mà không có lý do. Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật

**\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án như sau:**

- Tòa án nhân dân quận Long Biên đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Thẩm phán lập hồ sơ, xác minh, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành trình tự, thủ tục tại phiên tòa đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng tại phiên tòa đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không đến Tòa án làm việc vi phạm các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

Căn cứ: Các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều

271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A, buộc ông Vũ Đình T và bà Trần Thị H thanh toán cho Ngân hàng A tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 27/11/2019 là 1.645.703.772 đồng, trong đó nợ gốc là: 980.000.000 đồng, nợ lãi là: 665.703.772 đồng. Ông T và bà H tiếp tục chịu lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến ngày hai ông bà thực tế thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng A.

+ Trường hợp ông T và bà H không thanh toán thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho A, cụ thể là 01 chiếc xe ô tô, nhãn hiệu BMW, số khung: WBASN21000C190\*\*\*; số máy: 12177344N\*\*B30A; BKS: 30A-337.\*\* thuộc quyền sử dụng của ông Vũ Đình T và bà Trần Thị H theo Hợp đồng thế chấp số 1915228/TC ngày 07/10/2014.

+ Ông Vũ Đình T và bà Trần Thị H có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Bà Trần Thị H và ông Vũ Đình T có ký với Ngân hàng TMCP A Hợp đồng tín dụng số 1915228 ngày 07/10/2014 và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1915228 ngày 07/10/2014 để vay số tiền 1.470.000.000 đồng để mua xe ô tô nhãn hiệu BMW, số máy 12177344N\*\*B30A, số khung WBASN21000C190\*\*\*, BKS: 30A- 337.\*\*. Sau khi ký hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân cho bà H, ông T. Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bà H và ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và toàn bộ khoản nợ chuyển sang nợ quá hạn.

Sau khi được giải ngân, bà H và ông T đã thanh toán một phần nợ gốc và lãi, nhưng sau đó không thanh toán nợ gốc và lãi vay cho Ngân hàng theo các cam kết trong Hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ.

Hội đồng xét xử thấy rằng, sau khi các bên ký kết hợp đồng tín dụng, Ngân hàng TMCP A đã thực hiện việc giải ngân số tiền 1.470.000.000 đồng cho bà H, ông T. Hai bên không có thắc mắc gì về các nội dung và điều khoản của Hợp đồng cũng như việc giải ngân số tiền vay. Các điều khoản của Hợp đồng tín dụng trên đều không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên hợp pháp. Theo đó, Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình, giải ngân cho phía bị đơn đủ số tiền như đã thỏa thuận trong hợp đồng. Phía bị đơn đã nhận đủ tiền vay nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình, vi phạm hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng TMCP A khởi kiện yêu cầu buộc bà H, ông T phải trả nợ là có căn cứ và đúng pháp luật nên cần chấp nhận. Nay, buộc

bà Trần Thị H và ông Vũ Đình T phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP A số tiền nợ gốc, nợ lãi theo thoả thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên. Cụ thể (tạm tính đến ngày 27/11/2019) như sau:

- + Nợ gốc là: 980.000.000.000 đồng
- + Nợ lãi trong hạn là: 17.926.880 đồng
- + Nợ lãi quá hạn là: 647.776.892 đồng

Tổng cộng: 1.645.703.772 đồng

\* Về tài sản thế chấp:

Để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ, giữa Ngân hàng TMCP A và bà H, ông T đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 1915228 ngày 07/10/2014, xe ô tô nhãn hiệu BMW, số máy 12177344N\*\*B30A, số khung WBASN21000C190\*\*\*, biển kiểm soát: 30A- 337.\*\*, tên chủ xe: Trần Thị H. Và tài sản thế chấp đã được bàn giao cho bà H, ông T quản lý và sử dụng.

Và quá trình ký hợp đồng thế chấp, hai bên đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Thủ tục bàn giao quản lý, sử dụng tài sản thế chấp đã được hai bên ký kết và thực tế bà H, ông T đang quản lý và sử dụng tài sản thế chấp cho đến nay. Do đó, Hợp đồng thế chấp trên là hợp pháp.

Nay, Ngân hàng TMCP A yêu cầu xử lý phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp bà H, ông T không trả được nợ cho Ngân hàng là có cơ sở nên chấp nhận.

Theo cung cấp của Phòng cảnh sát giao thông thành phố Hà Nội thì chiếc xe ô tô nhãn hiệu BMW, số máy 12177344N\*\*B30A, số khung WBASN21000C190\*\*\*, BKS 30A- 337.\*\* là tài sản thế chấp vẫn thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị H chưa chuyển dịch cho người khác. Như vậy, chiếc xe vẫn đang do bà H quản lý và sử dụng.

Vì vậy, trong trường hợp bà H, ông T không trả được khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên và tổ chức phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng là tài sản sau: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu BMW hình thành từ vốn vay, số khung: WBASN21000C190\*\*\*, số máy: 12177344N\*\*B30A, biển kiểm soát: 30A- 337.\*\*, chủ xe: Trần Thị H. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà H, ông T đối với Ngân hàng.

Về án phí: bà H, ông T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 3 Điều 26; Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 463, 466, 467, 468, 470 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng Nghị định số 178/1999/NĐ-CP ngày 29/12/1999 của Chính phủ về bảo đảm tiền vay của các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng Nghị định số 85/2002/NĐ-CP ngày 25/10/2002 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung Nghị định số 178/1999/NĐ-CP ngày 29/12/1999 của Chính phủ về bảo đảm tiền vay của các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng Quyết định 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà Nước về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng với khách hàng;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án..

### **Xử:**

1- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A đối với bà Trần Thị H và ông Vũ Đình T.

2- Buộc bà Trần Thị H và ông Vũ Đình T phải liên đới thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP A tổng số tiền nợ là: **1.645.703.772 đồng** (tính đến hết ngày 27/11/2019), cụ thể như sau:

+ Nợ gốc là: 980.000.000.000 đồng

+ Nợ lãi trong hạn là: 17.926.880 đồng

+ Nợ lãi quá hạn là: 647.776.892 đồng

3- Bà Trần Thị H và ông Vũ Đình T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi suất kể từ sau ngày tuyên bản án sơ thẩm đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất hai bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

4- Trong trường hợp bà Trần Thị H, ông Vũ Đình T không trả được khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên và tổ chức phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng là tài sản sau: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu BMW hình thành từ vốn vay, số khung: WBASN21000C190\*\*\*, số máy: 12177344N\*\*B30A, biển kiểm soát: 30A- 337.\*\*, chủ xe: Trần Thị H. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Trần Thị H, ông Vũ Đình T đối với Ngân hàng.

5- Về án phí: Bà H và ông T phải chịu 61.371.113đ (Sáu mươi một triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn, một trăm mười ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP A 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0001604 ngày 03/5/2019.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6- Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục Thi hành án DS Q.Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Lưu Đình Hùng***